

Số: /QĐ-SXD

Khánh Hòa, ngày tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận đạt kết quả kỳ kiểm tra, đánh giá
chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 23/3/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-SXD ngày 07/7/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết nội dung kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-SXD ngày 03/9/2026 của Sở Xây dựng về việc tổ chức kỳ kiểm tra giáo viên dạy thực hành lái xe theo đề nghị của Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa và kết quả kỳ kiểm tra ngày 04/9/2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt kết quả kiểm tra chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe đối với 34 giáo viên (gồm: 02 hạng A1, 01 hạng A, 10 hạng B, 13 hạng D2 và 08 hạng D) được kiểm tra vào ngày 04/9/2026 theo đề nghị của Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các giáo viên đạt kết quả kiểm tra được Sở Xây dựng Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe Ô tô theo quy định. Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe ô tô được sử dụng theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng, hướng dẫn của Cục Đường bộ Việt Nam.

Đối với giáo viên dạy thực hành lái xe mô tô: các giáo viên đạt kết quả kiểm tra được cấp phép giảng dạy thực hành lái xe mô tô theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông (Bà): Trưởng phòng Quản lý vận tải thuộc Sở, Giám đốc Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLVT, T/02b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Quang Ngọc

DANH SÁCH ĐẠT KẾT QUẢ KỲ KIỂM TRA GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /9/2026 của Sở Xây dựng)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD/ CC	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Giấy phép lái xe			Hạng tập huấn	Ghi Chú
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm	Hạng	Ngày cấp	Thâm niên		
01	Nguyễn Vũ Duy Anh	01/11/1988	058088007027		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	A1	28/7/2023	20	A1	
02	Trần Lê Cao Sơn	23/12/1990	058090002481		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	A1	04/04/2024	2	A1	
03	Hoàng Nguyễn Quyền	19/05/1983	038083021280	X		12/12	Cử nhân	CC SP Dạy nghề	A	24/10/2022	4	A	
04	Phan Phạm Hòa Bình	10/08/1987	058087000425		X	12/12	Đại học	Đại học	B2	10/05/2023	4	B	
05	Phạm Thị Mỹ Hạnh	12/02/1989	056189012451		X	12/12	Cao đẳng	Sơ Cấp	B	23/12/2025	1	B	
06	Nguyễn Bá Hy	12/05/2001	056201012236		X	12/12	Trung cấp	Cao đẳng	B	28/12/2025	1	B	
07	Phạm Văn Hiền	15/11/1979	058079004351		X	12/12	Đại Học	Đại học	B2	19/08/2024	2	B	
08	Lê Xuân Quý	08/11/1985	058085006750		X	12/12	Cao đẳng	Cao đẳng	C	02/10/2023	3	B	
09	Nguyễn Thị Thùy Linh	19/09/1992	058192007753		X	12/12	Cao đẳng	Đại học	B2	20/09/2024	2	B	
10	Nguyễn Bá Thành	10/02/1995	054095005561		X	12/12	Cao đẳng	Sơ Cấp	C	09/01/2026	5	B	
11	Đặng Ngọc Bảo Thạch	03/01/1992	058092011227		X	12/12	Cao đẳng	Cao đẳng	B	16/05/2024	2	B	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD/ CC	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Giấy phép lái xe			Hạng Tập huấn	Ghi Chú
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm	Hạng	Ngày cấp	Thâm niên		
12	Võ Trần Anh Triệu	18/02/2001	056301009172		X	12/12	Cao đẳng	Cao đẳng	B2	27/04/2024	2	B	
13	Lê Quang Vinh	25/11/2000	058200009378		X	12/12	Cao đẳng	Cao đẳng	C1	15/5/2026	4	B	
14	Nguyễn Tuấn Anh	08/09/1979	058079000683		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	D2	17/01/2026	1	D2	
15	Phan Huỳnh An	05/10/1985	058085000719		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	D2	10/12/2025	6	D2	
16	Bạch Thanh Bình	03/01/1976	056076010478		X	12/12	Đại học	Bậc 2	D2	18/09/2023	3	D2	
17	Dương Văn Đức	01/08/1979	058079001549		X	12/12	KN nghề	Sơ cấp	D2	20/6/2022	4	D2	
18	Nguyễn Năng Hồng	06/01/1976	042076012620		X	12/12	Cử nhân	Cao đẳng	D2	24/12/2024	2	D2	
19	Trần Trọng Hữu	02/01/1990	058090000594		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	D2	20/06/2025	1	D2	
20	Đỗ Minh Mẫn	23/05/1979	058079004680		X	12/12	Trung cấp	Cao đẳng	D2	27/12/2022	4	D2	
21	Nguyễn Minh Khai	14/01/1993	058093009594		X	12/12	Trung Cấp	Cao đẳng	D2	05/08/2026	1	D2	
22	Nguyễn Đăng Nhạc	25/08/1985	080085017336		X	12/12	Đại học	Sơ cấp	D2	30/11/2023	3	D2	
23	Trần Cao Quý	27/02/1996	058096000551		X	12/12	Trung cấp	Cao đẳng	D2	15/07/2024	2	D2	
24	Nguyễn Minh Tuấn	09/08/1993	056093000713		X	12/12	Cử nhân	Cao đẳng	D2	28/12/2025	1	D2	
25	Hồ Hoài Trung	19/01/1993	058093009502		X	12/12	Cao đẳng	Trung cấp	D2	29/03/2024	2	D2	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD/ CC	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Giấy phép lái xe			Hạng Tập huấn	Ghi Chú
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm	Hạng	Ngày cấp	Thâm niên		
26	Nguyễn Minh Tiến	22/11/1987	058087007741		X	12/12	Trung cấp	Cao đẳng	D2	25/7/2024	7	D2	
27	Châu Bạch Đằng	19/5/1993	058093009368		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	D	27/4/2024	2	D	
28	Nguyễn Thành Đông	11/09/1987	058087004157		X	12/12	Trung cấp	Cao đẳng	D	08/08/2026	1	D	
29	Võ Minh Hải	01/08/1988	058088013405		X	12/12	Trung Cấp	Cao đẳng	D	20/12/2025	1	D	
30	Võ Tấn Hiệp	28/12/1991	058091005297		X	12/12	Cao đẳng	Cao đẳng	D	21/12/2025	1	D	
31	Nguyễn Vũ Hoàng	14/03/1984	038084023804		X	12/12	Cử nhân	Cao đẳng	D	23/03/2026	4	D	
32	Nguyễn Xuân Phương	20/01/1978	056078009095		X	12/12	Trung Cấp	Cao đẳng	D	20/02/2023	3	D	
33	Nguyễn Hữu Anh Toàn	01/06/1994	058094010102		X	12/12	Đại học	Cao đẳng	D	30/11/2025	1	D	
34	Trần Hoàng Khôi	12/11/1983	058083007402		X	12/12	Cao đẳng	Cao đẳng	D	01/07/2026	1	D	